

Product Data Sheet
Edition: 29/12/2016
Identification no: 9.15.004
Version no. 00
Sikalastic®-632 R

Sikalastic®-632 R

Màng chống thấm PU, một thành phần, thi công lỏng, khô nhanh

Mô tả	Sikalastic®-632 R là chất chống thấm gốc PU nguyên chất, một thành phần, thi công lỏng, khô nhanh nhờ phản ứng với độ ẩm, dựa trên công nghệ đặc biệt i-Cure®.
Ứng dụng	Chống thấm các khu vực lộ thiên hoặc có lớp phủ bảo vệ trên các mái bằng hoặc mái dốc của các dự án xây mới hoặc cải tạo.
Đặc tính / Ưu điểm	<ul style="list-style-type: none"> ■ Một thành phần, PU nguyên chất ■ Một loại vật liệu cho cả bề mặt nằm ngang và thẳng đứng ■ Kháng mưa nhanh sau khoảng 1 giờ ■ Kháng tia UV ■ Hàm lượng chất rắn cao
Thông tin sản phẩm	
Hình dạng	
Ngoại quan / màu sắc	Chất xúc biến dạng lỏng / Màu xám sáng
Đóng gói	Thùng 21 kg
Lưu trữ	
Điều kiện lưu trữ / Hạn sử dụng	<p>Lưu trữ trong thùng còn nguyên vẹn, chưa mở, ở điều kiện khô ráo, nhiệt độ từ +10°C đến +30°C.</p> <p>Hạn dùng 9 tháng kể từ ngày sản xuất khi được bảo quản trong điều kiện như đề cập ở trên.</p> <p>Lưu ý: Tiếp xúc với nhiệt độ cao sẽ làm giảm hạn dùng của sản phẩm.</p>
Thông số kỹ thuật	
Gốc hóa học	Polyurethane nguyên chất một thành phần khô cứng nhờ độ ẩm
Khối lượng riêng	~ 1.40 kg/l (EN ISO 1183-1)
Hàm lượng chất rắn	90% theo khối lượng / 82.3% theo thể tích (ở +23°C / 50% r.h.)



Thông tin hệ thống

Cấu tạo hệ thống

Cấu tạo hệ thống

Hệ thống	Hệ thống phủ	Hệ thống gia cường
Lớp lót	Tham khảo các mục liên quan bên dưới	
Hệ thống	2 x Sikalastic®-632 R gia cường bằng Sikalastic® Fleece hoặc Sika® Reemat cho các khu vực quan trọng *)	1 x Sikalastic®-632 R gia cường toàn bộ bề mặt bằng Sikalastic® Fleece hoặc Sika® Reemat 1 x Sikalastic®-632 R
Tổng định mức **)	1.40 kg/m ² - 2.10 kg/m ²	1.75 kg/m ² - 2.45 kg/m ²
Chiều dày màng khi khô (DFT)	~ 0.8 - 1.2 mm	~ 1.1 - 1.5 mm (gồm cả lớp sợi gia cường)

*) các khu vực chịu chuyển vị, các bề mặt không đồng nhất hoặc để phủ các vết nứt nhỏ, các khe và các mối nối trên bề mặt.

**) định mức trên chỉ là lý thuyết và không bao gồm vật liệu thêm vào do độ rỗng, hình dạng, độ bằng phẳng của bề mặt và các hao hụt trong quá trình thi công.

Thông số kỹ thuật

Thông số	Tiêu chuẩn	Hệ thống phủ
Cường độ kéo (MPa)	ASTM D412	3.5 (±5%)
Độ giãn dài tới đứt (%)	ASTM D412	600 (±5%)
Cường độ xé (N/mm)	ASTM D624	15 (±5%)
Khả năng phủ vết nứt (mm)	ASTM C836	2 (không nứt)
Cường độ bám dính (N/mm ²)	ASTM D4541	≥1.0 *)
Hàm lượng VOC (g/L)	ASTM D2369	<150

*) trên các cục bê tông

Chi tiết thi công

Chất lượng bề mặt

Bề mặt bê tông / bề mặt gốc xi măng

Bê tông mới phải được bảo dưỡng ít nhất 28 ngày và có cường độ chịu kéo $\geq 1.5 \text{ N/mm}^2$ (Sika hỗ trợ việc kiểm tra tại hiện trường). Kiểm tra kỹ bề mặt, bao gồm cả các bề mặt đứng, toàn bộ bề mặt phải được kiểm tra bằng búa kiểm tra cường độ nén. Tốt nhất là sử dụng bàn xoa gỗ và thước sắt để hoàn thiện mặt nền bê tông. Bề mặt hoàn thiện phải đồng nhất và không có khiếm khuyết, chẳng hạn bột xi măng, lỗ rỗng hay lỗ rỗ.

Bề mặt gạch / đá / gạch ốp lát

Các khe vữa phải đặc chắc và phải được xịt rửa sạch. Đảm bảo tất cả bề mặt gạch ceramic phải đặc chắc và bám dính chắc chắn lên bề mặt (cường độ bám dính $\geq 1.0 \text{ N/mm}^2$), thay thế hoặc sửa chữa các vị trí bị hư hỏng thấy rõ.

Nhựa đường / tấm màng bitum

Các thành phần bay hơi và dầu hữu cơ trên các tấm màng bitum có thể là nguyên nhân dẫn đến tình trạng phai màu hoặc sự đổi màu nhẹ nhưng không gây hại. Bề mặt nhựa đường phải được đánh giá cẩn thận về độ ẩm và độ cuốn khí (hoặc cả hai), chất lượng và bề mặt hoàn thiện của bề mặt trước khi tiến hành thi công lớp phủ.

Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt bê tông / bề mặt gốc xi măng

Bề mặt xi măng hoặc gốc vô cơ nên được chuẩn bị bằng biện pháp cơ học như sử dụng máy bắn nhám hay máy mài để loại bỏ bột xi măng và đạt được mặt nền nhám hoàn toàn. Các thành phần dễ bong tróc và bê tông yếu phải được loại bỏ hoàn toàn, các khuyết tật trên bề mặt như lỗ rỗ, lỗ rỗng phải được lộ thiên hoàn toàn. Các điểm gồ ghề phải được mài phẳng.

Tiến hành sửa chữa bề mặt như trám trét các khe, các lỗ rỗ, lỗ rỗng, làm phẳng bề mặt phải được thực hiện bằng các dòng sản phẩm thích hợp như Sikaflex®, Sikafloor®, Sikadur®, SikaGard®.

Sự thoát khí từ nền bê tông là hiện tượng tự nhiên và sẽ làm xuất hiện bọt khí trên bề mặt lớp phủ thi công lên trên đó. Cần phải sử dụng lớp lót để ngăn chặn sự thoát khí và tránh hiện tượng bọt khí trên các bề mặt xốp và các bề mặt gốc xi măng.

Nhựa đường / tấm màng bitum

Phải được xịt rửa sạch sẽ. Tất cả các vết nứt lớn phải được trám kín để có thể thi công hệ thống Sikalastic®-632 R một cách liên tục. Bề mặt nhựa đường phải được đánh giá cẩn thận về độ ẩm và độ cuốn khí (hoặc cả hai), chất lượng và bề mặt hoàn thiện của bề mặt trước khi tiến hành thi công lớp phủ. Xử lý các phòng rộp bằng cách cắt hình sao xung quanh vị trí đó và loại bỏ hoàn toàn phần hơi nước bên dưới. Có thể sấy khô và làm dính lại bằng cách khô nóng.

Các loại bề mặt khác

Vui lòng liên hệ với Phòng kỹ thuật công ty Sika để được tư vấn thêm.

Lớp lót	Bề mặt	Lớp lót	Định mức tiêu thụ
	Bê tông / gốc xi măng	Sikalastic® U Primer hoặc Sikafloor®-161 HC	Tham khảo Tài liệu Kỹ thuật của sản phẩm liên quan
Nhựa đường / Tấm màng bitum	Thường không yêu cầu *)	Không áp dụng	
Các loại bề mặt khác	Vui lòng liên hệ với Phòng kỹ thuật công ty Sika		

*) có thể xảy ra hiện tượng đổi màu khi Sikalastic®-632 R khô

Điều kiện thi công/ Giới hạn

Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu: +10°C; Tối đa: +40°C
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu: +10°C; Tối đa: +40°C
Độ ẩm bề mặt	≤ 4 %. Phương pháp kiểm tra: máy đo Sika®-Tramex, phương pháp đo CM. Độ ẩm không tăng theo ASTM (tấm polyethylene).
Độ ẩm tương đối	Tối đa 85%
Điểm sương	Cần trọng với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt và màng chưa khô phải cao hơn điểm sương ít nhất +3°C để giảm rủi ro do sự ngưng tụ hoặc hiện tượng màng hoàn thiện không khô.

Hướng dẫn thi công

Phương pháp thi công Nếu thi công lớp lót thì phải đảm bảo lớp lót đã khô trước khi thi công lớp Sikalastic®-632 R. Để biết thời gian chờ / lớp phủ xin vui lòng xem kĩ tài liệu kĩ thuật của lớp lót tương ứng. Các khu vực dễ bị hư hỏng (khu vực lan can...) cần phải được bảo vệ bằng băng keo hoặc tấm phủ bằng nhựa.

Chi tiết

Luôn luôn thi công các chi tiết trước, sau đó đến các bề mặt nằm ngang. Thực hiện theo trình tự như trên với hệ thống gia cường.

Hệ thống phủ

Thi công lớp Sikalastic®-632 R và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện. Khi lớp Sikalastic®-632 R thứ nhất đã khô (xem bảng thời gian khô bên dưới), thi công lớp Sikalastic®-632 R thứ hai.

Hệ thống gia cường

Thi công lớp Sikalastic®-632 R và duy trì bề mặt ướt ở vị trí biên của màng trong lúc thi công để đảm bảo không có mối nối trên bề mặt hoàn thiện. Trải tấm lưới sợi gia cường ra, chiều dài đoạn chồng mí là 5 cm. Sau đó lăn bằng ru lô lên trên tấm lưới sợi gia cường. Việc lăn bằng ru lô có thể cần thêm một chút vật liệu (nhưng không đáng kể) để làm ướt tấm lưới sợi gia cường.

Khi lớp Sikalastic®-632 R thứ nhất đã khô (xem bảng thời gian khô bên dưới), thi công lớp Sikalastic®-632 R thứ hai.

Dụng cụ thi công Thi công bằng cọ: sợi tổng hợp mềm
Thi công bằng ru lô: kháng dung môi, ru lô bằng sợi nylon tổng hợp không bị rụng lông
Thi công phun: liên hệ với Phòng kĩ thuật công ty Sika

Vệ sinh dụng cụ Vệ sinh ngay lập tức tất cả dụng cụ và thiết bị với Thinner C sau khi sử dụng. Vật liệu cứng chỉ có thể gỡ bỏ bằng biện pháp cơ học

Thời gian thi công Sikalastic®-632 R được thiết kế cho việc khô nhanh, theo đó vật liệu sẽ phản ứng với độ ẩm của không khí. Thời gian khô mặt của sản phẩm bắt đầu trong vòng 1 giờ kể từ khi mở thùng trong điều kiện khí hậu nóng.

Lớp phủ Trước khi thi công lớp phủ Sikalastic®-632 R lên trên lớp Sikalastic®-632 R cho phép:

Điều kiện môi trường	Thời gian chờ tối thiểu	Thời gian chờ tối đa *)
+20°C / 55% r.h.	4 giờ	2 ngày
+30°C / 85% r.h.	2 giờ	2 ngày

Lưu ý: thời gian trên là tương đối và phụ thuộc vào chiều dày lớp phủ, nhiệt độ bề mặt.

**) sau 2 ngày, bề mặt phải được vệ sinh sạch sẽ và quét lót trước khi thi công bất kì lớp Sikalastic®-632 R nào lên trên.*

<p>Lưu ý thi công / Giới hạn</p>	<p>Không thi công Sikalastic®-632 R lên trên mặt nền có độ ẩm tăng.</p> <p>Sikalastic®-632 R không phù hợp cho vị trí đọng nước liên tục hoặc các hệ thống mái đảo ngược (với lớp cách âm cách nhiệt đặt trực tiếp lên trên bề mặt lớp màng chống thấm Sikalastic®-632 R).</p> <p>Không trộn Sikalastic®-632 R với bất kỳ loại dung môi nào.</p> <p>Việc kiểm tra thấm bằng nước có thể thực hiện sau 24 giờ sau khi thi công xong. Thời gian kiểm tra thấm tối đa là 48 giờ, sau đó phải tháo nước ngay.</p> <p>Trên mặt nền dễ thoát khí, đảm bảo bề mặt khô hoàn toàn và thi công khi nhiệt độ và độ ẩm giảm. Nếu thi công nhiệt độ tăng thì có thể xảy ra hiện tượng “bọt khí” trên bề mặt.</p> <p>Không sử dụng Sikalastic®-632 R cho thi công trong nhà. Không thi công Sikalastic®-632 R gần ống dẫn khí của máy điều hòa đang chạy. Tắt hoặc cô lập thiết bị nếu cần thiết.</p> <p>LUÔN LUÔN áp dụng hệ thống gia cường toàn bộ lên trên bề mặt nhựa đường / tấm màng bitum, cho khu vực đi bộ để tiến hành sửa chữa nhỏ trên mái.</p> <p>Các loại vật liệu gốc bitum dễ bay hơi có thể đổi màu và / hoặc mềm đi khi thi công Sikalastic®-632 R lên trên. Có thể cần phải thi công lớp lót cho những loại vật liệu gốc bitum có nhiệt độ chảy dẻo thấp.</p> <p>Mặc dù Sikalastic®-632 R kháng được hầu hết các loại bụi bẩn môi trường thường gặp, các giải pháp vệ sinh, các tác nhân từ môi trường. Xin vui lòng liên hệ với Phòng kỹ thuật công ty Sika khi có yêu cầu về việc kháng các loại hoá chất cụ thể.</p>
<p>Cơ sở đảm bảo</p>	<p>Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này điều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể sai khác tùy từng điều kiện cụ thể và nằm ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi.</p>
<p>Thông tin về sinh thái học, sức khỏe và an toàn</p>	<p>Để tìm hiểu thông tin và các khuyến cáo về an toàn khi vận chuyển, lưu trữ và thải bỏ các sản phẩm thuộc nhóm hoá chất, người sử dụng phải tham khảo Tài liệu kỹ thuật an toàn (SDS) mới nhất trình bày về lý tính, tính sinh thái, tính độc hại và các chỉ tiêu an toàn liên quan khác.</p>
<p>Miễn trừ</p>	<p><i>Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.</i></p>



Sika Limited (Vietnam)

Nhon Trach 1 Industrial Zone,
 Nhon Trach Dist., Dong Nai Province
 Tel: (84-61) 3560 700 Fax: (84-61) 3560 699
 vnm.sika.com, sikavietnam@vn.sika.com

